

Bản án số: 38/2026/HS-PT

Ngày: 17 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

2. Ông Trần Bá Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2026/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo **Phan Đình L** do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Gia Lai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 109/2026/QĐXXPT-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 đối với:

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Đình L, sinh ngày 20/9/1987, tại tỉnh Bình Định cũ (nay là tỉnh Gia Lai); Nơi cư trú: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là thôn P, xã Á, tỉnh Gia Lai)**; Nghề nghiệp: Không; CCCD số: 052087011387; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Phan Ngọc K** (chết) và bà: **Trần Thị T**; Vợ: **Đinh Thị H**, sinh năm 2001; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: 01 tiền án, Ngày 07/3/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số: 23/2022/HS-ST, đã chấp hành xong ngày 16/10/2023; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/5/2008, bị **Ủy ban nhân dân tỉnh B** ra Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 31/3/2010; Ngày 24/3/2015, bị **Công an xã Á** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền; Ngày 21/9/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 31/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân xử phạt 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, tổng hợp hình phạt chung là 18 tháng tù, đã chấp hành xong ngày 12/02/2018; Ngày 16/8/2020, bị Công an xã A1 xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” bằng hình thức phạt tiền;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 đến ngày 18/7/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Văn D không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 06/11/2024, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77K1 - 405.87 đi đến nhà của Phan Đình L để nhậu. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/11/2024, Lưu này S ý định tìm kiếm gà đá để trộm nên rủ D và đã đồng ý. L lấy một bình xịt hơi cay, nhãn hiệu “POLICE” và một đèn pin đã mua trên mạng xã hội bỏ vào trong túi áo khoác. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77K1 - 405.87 chở D đi đến đoạn cánh đồng thuộc thôn T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là thôn T, xã A, tỉnh Gia Lai) thì trời mưa nên dừng xe lại mặc áo mưa (Lưu mặc áo mưa màu đỏ - trắng, không quần, Duyệt mặc áo mưa màu xanh, quần màu tím). Khi đến đoạn đường trước nhà của Phạm Đình Q và Hồ Thị T1 ở thôn L, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là thôn L, xã H, tỉnh Gia Lai), rồi quay lại dừng gần Đài tưởng niệm Liệt sĩ xã A (nay là xã H). Lúc này, L nói với D “Chờ chút, vô bắt gà rồi ra”, D đồng ý và ở ngoài xe cánh giới. L đi bộ vào và lấy đèn pin rọi, tay phải cầm bình xịt hơi cay đi đến bên cạnh xưởng mộc có một khoảng đất trống được rào lưới B40, bên trong có đặt nhiều giỏ gà nhưng không thấy gà nên đi ra. L tiếp tục đi về phía nhà ở, thấy cửa sắt bên hông nhà không khóa nên đẩy cửa vào thấy có hai ô nhốt hai con gà đá nên lấy một cái quần dùng làm giẻ lau nhà đang treo trên dây. Lưu thắt hai ống quần lại, lần lượt bắt hai con gà đá bỏ vào trong ống quần và nhặt đoạn dây cột kín rồi xách hai con gà đi lên phía trước để D chở về. Khi đi đến bên hông nhà thì L nhìn thấy cửa ra vào nhà mở nên đặt hai con gà xuống nền xi măng rồi đi vào bên trong nhà tìm tài sản trộm cắp. Lúc này, Hồ Thị T1 đang nằm trong phòng buồng, nghe có tiếng động ở phòng thờ nên ra kiểm tra thì thấy L và nghĩ rằng đó là chồng mình nên nói “Lấy gì đấy”. L nhìn thấy T1 thì nhanh chóng áp sát, dùng bình xịt hơi cay xịt vào vùng mặt làm Tơ nóng rát hai bên gò má, hai mắt nên đưa tay lên che mặt thì bị L tiếp tục xịt trúng vùng mu bàn tay. Sau đó, Lưu bỏ chạy ra bên hông nhà xách hai con gà đá vừa chiêm đoạt được chạy ra nói “chạy đi, bị phát hiện rồi” thì D nhanh chóng nổ máy điều khiển xe chạy về hướng Ngã ba G thuộc xã A, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là xã A, tỉnh Gia Lai). Tơ chạy theo và truy hô “Trộm...trộm”, Phạm Đình Q đang ngồi ở đám tang gần đó nghe tiếng truy hô nên chạy ra thấy T1 chỉ tay về hướng của L, D

rồi nói “Nó trộm kia”. Lúc này, Q và T1 chạy ra để ngăn cản không cho tàu thoát thì L cầm bình xịt hơi cay trên tay phải xịt về phía Quá, còn D điều khiển xe đến Ngã ba G rồi rẽ phải đi về Cầu Mực K1 thuộc xã A, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là xã H, tỉnh Gia Lai) rồi về nhà L cất giấu hai con gà. Đến đêm ngày 08/11/2024, L điều khiển xe mô tô đến Cầu B mới thuộc thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là thôn P, xã A, tỉnh Gia Lai) vớt cái quần dùng để cất giấu hai con gà đá và cái áo mưa xuống sông K để khỏi bị phát hiện.

Hậu quả: Hồ Thị T1 bị nóng rát vùng mặt và mu bàn tay; đến ngày 08/11/2024, T1 thấy bình thường không còn ửng đỏ, nóng rát ở vùng mặt và mu bàn tay nữa nên T1 không đi đến cơ sở y tế khám và điều trị và có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Tang vật tạm giữ: 01 con gà đá, nặng 3,4 kg, lông màu đen; 01 con gà đá, nặng 2,7 kg, lông màu đỏ trắng; 01 bình xịt hơi cay, nhãn hiệu “POLICE”, hình trụ tròn dài 14,5cm, đường kính 3,5cm; 01 đèn pin màu đen, không nhãn hiệu, hình trụ, đường kính 2cm, chiều dài 10,5cm; 01 đôi dép màu đen-trắng, loại có một quai ngang; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại SIRIUS, biển kiểm soát 77K1 - 405.87, số khung: RLCUE3710NY359769, số máy: E32VE625631; 01 bộ áo mưa, gồm: 01 áo mưa màu xanh dương, 01 quần màu tím. Ngày 15/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02 con gà đá cho chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 cái áo mưa, 01 cái quần của Hồ Thị T1 mà Phan Đình L sử dụng và đã vớt xuống sông K vào ngày 08/11/2024. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Ngày 22/8/2024, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 bình xịt màu đen, nhãn hiệu “POLICE”, hình trụ tròn dài 14,5cm, đường kính 3,5cm là bình xịt hơi cay, hiện tại còn sử dụng được và thuộc công cụ hỗ trợ.

Ngày 13/11/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: 01 con gà đá, nặng 3,4 kg, lông màu đen có giá 1.500.000 đồng; 01 con gà đá, nặng 2,7 kg, lông màu đỏ trắng có giá 700.000 đồng. Tổng giá trị của tài sản là 2.200.000 đồng.

Về phần dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần dân sự.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2026/HS-ST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Gia Lai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Đình L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Đình L 03 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn D; về xử lý vật chứng; về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/02/2026 bị cáo **Phan Đình L** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

3. Diễn biến tại phiên tòa:

Bị cáo **Phan Đình L** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Phan Đình Lưu**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Phan Đình L** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/11/2024, tại thôn L, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là thôn L, xã H, tỉnh Gia Lai), **Phan Đình L** cùng **Nguyễn Văn D** lợi dụng đêm tối đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là hai con gà đá của bị hại **Phạm Đình Q** và **Hồ Thị T1** với tổng giá trị tài sản là 2.200.000 đồng. Sau khi trộm được 02 con gà đá, bị cáo **Phan Đình L** vào nhà bị hại tiếp tục lục lọi tài sản để trộm cắp thì bị phát hiện, **Phan Đình L** sử dụng bình xịt hơi cay tấn công làm cay mắt bà **Hồ Thị T1** để tẩu thoát. Đối với **Nguyễn Văn D**, mặc dù bị cáo không biết việc **L** sử dụng bình xịt hơi cay tấn công bà **Hồ Thị T1**. Tuy nhiên, khi hành vi bị phát hiện các bị cáo chạy trốn, **D** chở **L** ngòai phía sau, **L** tiếp tục dùng bình xịt hơi cay tấn công nhằm ngăn cản vợ chồng ông **Q** truy đuổi. Do đó, **Nguyễn Văn D** phải cùng chịu trách nhiệm với hậu quả mà **Phan Đình L** gây ra với vai trò đồng phạm về tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết “Hành hung để tẩu thoát” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Gia Lai xét xử bị cáo **Phan Đình L** về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết “Hành hung để tẩu thoát” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo **Phan Đình L**: Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tài liệu gồm: Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại **Hồ Thị T1**; Giấy xác nhận của chính quyền địa phương ông **Trần Ngọc A** (ông ngoại của bị cáo **L**) là người có công với cách mạng, được Nhà

nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nay bị là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và các con nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy, tất cả các tài liệu trên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đối với đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Hồ Thị T1**, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo; đối với Giấy xác nhận ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng và **Đ** xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, được ghi nhận và áp dụng tại cấp phúc thẩm đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong vụ án này hành vi của bị cáo **L** và đồng phạm là rất nguy hiểm, bị cáo **L** là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành tích cực; bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án phạt tù về hành vi phạm tội khác nhau và hiện nay đang có một tiền án chưa được xóa án tích. Từ đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo **Phan Đình Lưu K2** được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phan Đình Lưu**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2026/HS-ST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Gia Lai.

Xử phạt bị cáo **Phan Đình L** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 đến ngày 18/7/2025.

2. Về án phí: Bị cáo **Phan Đình L** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Gia Lai;
- Phòng TTKT&THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

